ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86 /BC-UBND	*Minh Long, ngày 04 tháng 3 năm 2019*

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân; xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác Thanh tra và phòng, chống tham nhũng Quý I; nhiệm vụ quý II năm 2019

Thực hiện Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ "Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng". UBND huyện Minh Long báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, công tác thanh tra và phòng, chống tham nhũng Quý I; nhiệm vụ Quý II năm 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ; GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã kịp thời ban hành Thông báo số 01/TB-UBND ngày 02/01/2019 về Lịch tiếp công dân định kỳ năm 2019. Đồng thời, chỉ đạo UBND các xã ban hành Lịch tiếp công dân. Tổng hợp danh sách công chức tiếp công dân [1] tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã trên địa bàn huyện gửi Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp.

1. Công tác tiếp công dân:

1.1. UBND huyện:

Ban Tiếp công dân của huyện, tiếp công dân thường xuyên tại phòng tiếp dân. Thực hiện nhiệm vụ đúng theo các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành luật. Trong kỳ báo cáo, không có công dân đến trụ sở tiếp công dân để tiếp thường xuyên, định kỳ, đột xuất.

1.2. UBND các xã:

Trong kỳ báo cáo, tại Trụ sở tiếp công dân của UBND các xã không có công dân đến để tiếp thường xuyên, định kỳ, đột xuất.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

2.1. UBND huyện:

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện tiếp nhận 0 (không) đơn giảm 02 đơn/02 vụ việc *(giảm 100%)* so với cùng kỳ năm trước; đơn kỳ trước chuyển sang 01 đơn/01 vụ việc [2].

---

[1] Công văn số 60/UBND-NC ngày 25 tháng 01 năm 2019 của UBND huyện về việc gửi danh sách công chức tiếp công dân năm 2019.

[2] Đơn kiến nghị, phản ánh nhận ngày 09/11/2018 của ông Trần Lại (thôn 1, xã Long Hiệp). Nội dung: phản ánh về việc UBND xã Thanh An không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông.

2.2. UBND các xã: Trong kỳ báo cáo, UBND các xã tiếp nhận 0 (không) giảm 04 đơn/04 vụ việc (giảm 100%) ; Đơn kỳ trước chuyển sang: 08 đơn/08 vụ việc.

3. Kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền:

3.1. UBND huyện:

UBND huyện đã kịp thời trả lời 01 đơn/01 vụ việc [3] của công dân, đạt 100%.

3.2. UBND các xã:

Đã giải quyết dứt điểm 05 đơn/05 vụ việc. Còn 03 đơn/03 vụ việc đang thụ lý giải quyết *(đơn thuộc thẩm quyền của UBND xã Long Sơn).*

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo: Không có

II. CÔNG TÁC THANH TRA

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 về việc Phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2019.

1. Việc triển khai các cuộc thanh tra

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã triển khai 03 cuộc Thanh tra (03 cuộc năm 2018 chuyển sang). 01 cuộc đang xây dựng Dự thảo kết luận thanh tra; 02 đã ban hành Kết luận Thanh tra

2. Kết luận thanh tra:

Ban hành Kết luận Thanh tra số 37/KL-UBND ngày 11/12/2018 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng đất và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai tại UBND 03 xã Long Môn, Thanh An và Long Hiệp. Qua thanh tra kiến nghị thu hồi 07 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích 285,97 ha.

Ban hành Kết luận Thanh tra số 03/KL-UBND ngày 27/02/2018 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long Kết luận thanh tra việc thu, chi, quản lý và sử dụng ngân sách tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Minh Long năm 2015, năm 2016 và năm 2017.

3. Đánh giá chung

Công tác thanh tra Quí I năm 2019 đã được tiến hành chủ động, tích cực, khẩn trương theo đúng kế hoạch. Các cuộc thanh tra được thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Việc xử lý sau thanh tra được thực hiện đảm bảo, nghiêm túc.

III. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về Phòng chống tham nhũng (PCTN); công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của Bộ, ngành, địa phương.

---

[3] Công văn số 927/UBND-NC ngày 18 tháng 12 năm 2018 của UBND huyện Minh Long về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Trần Lai, trú tại Thôn 1, xã Long Hiệp huyện Minh Long.

a) Việc phổ biến, quán triệt các văn bản của cấp trên; ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN.

Chỉ đạo Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, thực hiện các quan điểm, mục tiêu theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng"; Chỉ thị số 12/CT-TTg, ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 2562/KH-UBND, ngày 25/5/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/TU, ngày 14/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 14/CT-UBND, ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi "Về nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 06-KH/HU ngày 27/01/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy Minh Long về triển khai, quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 36-KH/HU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy Minh Long về tổ chức thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, huyện về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

UBND huyện Minh Long đã ban hành Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 28/12/2018 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; Công văn số 09/UBND-NC ngày 08/12/2019 về việc triển khai xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019. Trên cơ sở Kế hoạch, Công văn chỉ đạo của UBND huyện, các đơn vị chủ động triển khai xây dựng kế hoạch về phòng, chống tham nhũng, lãng phí của đơn vị mình để tổ chức thực hiện đồng bộ từ huyện đến cơ sở, yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

b. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 25/01/2019 Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải cơ sở và trợ giúp pháp lý trên địa bàn huyện Minh Long năm 2019; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, các ngành liên

quan và UBND các xã có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức, triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2019 tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

- Công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán và tổ chức được ngân sách hỗ trợ. Niêm yết công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2018; niêm yết công khai Quy chế chi tiêu nội bộ và dự toán ngân sách cấp năm 2019 tại cơ quan, đơn vị mình đúng theo quy định.

Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã triển khai thực hiện nghiêm túc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị; xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đúng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm túc các văn bản về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với việc học tập và làm theo tấm gương, tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Quán triệt thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử và quy chế văn hóa công sở của cán bộ, công chức đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ và trong tiếp xúc, giải quyết công việc có liên quan tới người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức, UBND huyện ban hành Quyết định số 857/QĐ-UBND, ngày 23/8/2018 về việc ban hành Phương án chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc huyện Minh Long năm 2018 theo Quyết định số 1000/QĐ-UBND, ngày 22/6/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Số công chức, viên chức chuyển đổi vị trí công tác: 11 người.

- Về minh bạch tài sản và thu nhập.

Thực hiện Nghị định 78/2013/NĐ-CP, ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập: UBND huyện ban hành Công văn số 892/UBND ngày 29/11/2018 về việc thực hiện công tác minh bạch tài sản, thu nhập; Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2018, đã tổ chức triển khai đến tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện tiến hành kê khai đúng thời gian quy định. Số người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2018: 197 người. Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm: 197 người, đạt tỉ lệ 100%.

- UBND huyện có Báo cáo số 43/BC-UBND ngày 09/02/2019 về việc sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019.

Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Không có

- Xây dựng và thực hiện quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thực hiện nghiêm túc quy định của Chính phủ, Bộ tài chính, quyết định của UBND tỉnh về định mức mua sắm tài sản, thiết bị văn phòng, chế độ hội nghị, công tác phí phục vụ công tác không vượt định mức quy định.

- UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 20/12/2018 về cải cách hành chính huyện Minh Long 2019; Công văn số 949/UBND-NC ngày 25/12/2018 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 20/12/2018. Công tác cải cách hành chính được triển khai đồng bộ, cải cách thể chế được đổi mới; công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật ngày càng nâng cao chất lượng; thường xuyên thực hiện việc rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND huyện, UBND xã và các cơ quan chuyên môn của huyện, của xã theo đúng Nghị định số 14/2008/NĐ-CP, ngày 04/02/2008 của Chính phủ; Nghị định 12/2010/NĐ-CP, ngày 26/02/2010 của Chính phủ "Sửa đổi, bổ sung một số điều của NĐ 14/2008/NĐ-CP, ngày 04/02/2008 của Chính Phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh"; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05/5/2014 của Chính phủ "Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh". Hầu hết các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện đã xây dựng Đề án vị trí việc làm đúng theo quy Nghị định số 36/2013/NĐ-CP, ngày 22/4/2013 của Chính phủ "Quy định về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức".

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2019

1. Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Đôn đốc các phòng, ban chuyên môn của huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật tránh để tồn đọng kéo dài.

Duy trì công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của UBND huyện kịp thời đúng quy định.

Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của UBND xã đảm bảo đúng qui định pháp luật.

2. Công tác thanh tra

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện kế hoạch công tác thanh tra năm 2019 đã được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt.

Thanh tra đột xuất đối với những cơ quan, đơn vị khi có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng, theo yêu cầu của Chủ tịch UBND huyện.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong toàn huyện.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019.

- Tổ chức Hội nghị phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018.

Trên đây là báo cáo tình hình công tác tiếp công dân; xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác thanh tra và phòng, chống tham nhũng quý I năm 2019. Kính gửi quý cấp theo dõi và có ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh;
- TT: HU, HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- VP: CPVP;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG T. QUẢNG NGÃI

Võ Đình Tiến

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN

Số liệu tính từ ngày: 01/12/2018 - 28/02/2019

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Tổng vi phạm		Kiến nghị thu hồi		Kiến nghị khác		Kiến nghị xử lý				Đã thu		Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra									Ghi chú
		Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ										Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra				Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đôn đốc	Kết quả kiểm tra, đôn đốc								
																							Tiền (Trđ)		Đất (m2)		Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố		
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận			Tiền (hoặc tài sản quy thành tiền)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)		Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*	*30*	*31*
Thanh tra Huyện Minh Long	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH

Số liệu tính từ ngày 01/12/2018 - 28/02/2019

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Tổng vi phạm		Kiến nghị thu hồi				Kiến nghị xử lý				Đã thu		Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra									Ghi chú
	Tổng số	Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ				Tiền (hoặc tài sản quy thành tiền)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đôn đốc	Kết quả kiểm tra, đôn đốc								
														Kiến nghị khác									Tiền (Trđ)		Đất (m2)		Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố		
		Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng				Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*	*30*	*31*
Thanh tra Huyện Minh Long	3	3	0	2	1	3	2	5	2	0	0	0	0	0	28.63.775,5	1	12	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH

Số liệu tính từ ngày 01/12/2018 đến 28/02/2019

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Số tiền vi phạm	Số tiền kiến nghị thu hồi	Số kiến ghị khác (tiền)	Kiến nghị xử lý				Số tiền đã thu	Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra							Ghi chú
		Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ							Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đôn đốc	Kết quả kiểm tra, đôn đốc							
																			Tiền (Trđ)		Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố			
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận						Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng			Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*
Thanh tra Huyện Minh Long	1	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

Số liệu tính từ ngày 01/12/2018 - 28/02/2019

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Tổng vi phạm		Các dạng vi phạm về đất (m2)											Kiến nghị thu hồi		Kiến nghị khác		Kiến nghị xử lý				Đã thu			Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra									Ghi chú
	Tổng số	Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ				Tiền (hoặc tài sản quy thành tiền)	Đất (m2)	Đất lấn chiếm	Giao đất, cấp đất sai đối tượng, quy định	Cấp, bán đất trái thẩm quyền	Cấp GCN, QSD đất sai (hồ sơ)	Chuyển nhượng, cho thê không đúng quy định	Sử dụng đất ko đúng mục đích, sai quy định	Bỏ hoang hóa	Vi phạm khác	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	QĐ giao đất (Số QĐ)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	QĐ giao đất (Số QĐ)	Tổng số KL TT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đôn đốc	Kết quả kiểm tra, đôn đốc								
		Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận																											Tiền (Trđ)		Đất (m2)		Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố		
																									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng						Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41
Thanh tra Huyện Minh Long	1	1	0	1	0	1	1	3	2	0	0	406,46	0	0	163712,9	2696000	1192,32	0	2464	0	0	0	0	2863775,5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA LẠI

Số liệu tính từ ngày: 01/12/2018 - 28/02/2019

Đơn vị	Số cuộc thanh tra					Căn cứ thanh tra lại (số cuộc)					Số đơn vị được thanh tra lại	Số đơn vị có vi phạm phát hiện qua thanh tra lại	Vi phạm về kinh tế phát hiện qua thanh tra lại		Kiến nghị thu hồi		Kiến nghị khác		Kiến nghị xử lý				Kết quả thực hiện						Ghi chú
	Tổng số	Đang thực hiện		Tiến độ		Vi phạm trình tự, thủ tục dẫn đếnsai lệch nghiêm trọng KL	Nội dung kết luận không phù hợp với chứng cứ	Sai lầm trong áp dụng PL trong KL	Cố ý làm sai lệch hồ sơ hoặc cố ý KL trái pháp luật	Vi phạm nghiêm trọng chưa được phát hiện đầy đủ									Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Tiền đã thu (Tr.đ)	Đất đã thu (m2)	Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố		
		Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận								Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m2)	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng			Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*
Thanh tra Huyện Minh Long	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày: 01/12/2018 - 28/02/2019

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra			Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra		Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra		Kết quả																			Ghi chú
	Tổng số	Thành lập đoàn	Thanh tra độc lập					Số có vi phạm			Số QĐ xử phạt hành chính được ban hành			Số tiền vi phạm			Số tiền kiến nghị thu hồi	Số tiền xử lý tài sản vi phạm			Số tiền xử phạt vi phạm			Số tiền đã thu			
				Thanh tra	Kiểm tra	Thanh tra	Kiểm tra	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức		Tổng số	Tịch thu (thành tiền)	Tiêu hủy (thành tiền)	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	
MS	*1=2+3*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8=9+10*	*9*	*10*	*11=12+13*	*12*	*13*	*14=15+16*	*15*	*16*	*17*	*18=19+20*	*19*	*20*	*21=22+23*	*22*	*23*	*24=25+26*	*25*	*26*	*27*
Thanh tra Huyện Minh Long	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THANH TRA

Số liệu tính từ ngày: 01/12/2018 - 05/3/2019

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (tỉnh, TP) về công tác thanh tra		Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân				Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm									Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm, quyết định xử lý					Ghi chú
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Pháp luật về thanh tra		Pháp luật về thanh tra, KNTC, PCTN		Thực hiện pháp luật về thanh tra		Thực hiện pháp luật về thanh tra, KNTC, PCTN		Số đơn vị có vi phạm	Kiến nghị xử lý				Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra	Kết quả kiểm tra				
												Kiểm điểm, rút kinh nghiệm		Hành chính			Đã kiểm điểm, rút kinh nghiệm		Đã xử lý hành chính		
			Lớp	Người	Lớp	Người	Số cuộc	Số đơn vị	Số cuộc	Số đơn vị		Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân		Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	
MS	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*
Thanh tra Huyện Minh Long	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0.0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG PHÁT HIỆN QUA CÔNG TÁC CỦA NGÀNH THANH TRA

Số liệu tính từ ngày 01/12/2018 - 28/02/2019

Đơn vị phát hiện	Số vụ	Số người	Tài sản tham nhũng				Kiến nghị thu hồi				Đã thu				Kiến nghị xử lý				Kết quả xử lý				Xử lý trách nhiệm người đứng đầu		Ghi chú
			Tổng tiền (Trđ)	Tiền (Trđ)	Tài sản khác (quy đổi ra tiền Trđ)	Đất (m2)	Tổng tiền (Trđ)	Tiền (Trđ)	Tài sản khác (quy đổi ra tiền) Trđ	Đất (m2)	Tổng tiền (Trđ)	Tiền (Trđ)	Tài sản khác (quy đổi ra tiền) Trđ	Đất (m2)	Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố		Kiến nghị	Đã xử lý	
															Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng			
MS	*1*	*2*	*3=4+5*	*4*	*5*	*6*	*7=8+9*	*8*	*9*	*10*	*11=12+13*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*
Thanh tra Huyện Minh Long	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0.0

TỔNG HỢP CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG THANH TRA

Số liệu tính từ ngày 01/12/2018 - 28/02/2019

Đơn vị tính: Người

Đơn vị	Thực trạng cán bộ công chức trong kỳ báo cáo						Biến động trong kỳ báo cáo (số CBCC)							Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra								Đào tạo lý luận chính trị	Đào tạo khác (ngoại ngữ, tin học, trên đại học)	Ghi chú
	Tổng số	Trong đó					Tiếp nhận, tuyển dụng	Nghỉ hưu, chuyển công tác	Bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo	Bổ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch	Chuyển đổi vị trí công tác	Vi phạm kỷ luật		Tổng số		Trong đó								
		Số TTV cao cấp và tương đương	Số TTV chính và tương đương	Số TTV và tương đương	Số CB, CC, VC trong biên chế	Số lao động hợp đồng						Phải xử lý	Đã xử lý	Nhu cầu	Đã thực hiện	Thanh tra viên		Thanh tra viên chính		Thanh tra viên cao cấp				
																Phải xử lý	Đã xử lý	Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu	Đã thực hiện			
MS	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*
Thanh tra Huyện Minh Long	4	0	0	3	4	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN

Số liệu tính từ ngày 01/12/2018 - 28/2/2019

Đơn vị	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo								Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)										Kết quả qua tiếp dân (số vụ				Ghi chú
			Vụ việc		Đoàn đông người						Vụ việc		Đoàn đông người				Khiếu nại						Tố cáo					Đã được giải quyết			
							Vụ việc								Vụ việc		Lĩnh vực hành chính														
	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa...	Về chính sách	Về nhà, tài sản	Về chế độ CC, VC	Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực CT,VH,XH khác	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Phản ánh, kiến nghị, khác	Chưa được giải quyết	Chưa có QĐ giải quyết	Đã có QĐ giải quyết (lần 1,2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa	
MS	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*	*30*	*31*
Thanh tra Huyện Minh Long	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp xã, phường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp phòng ban trực thuộc huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày: 01/12/2018 - 28/2/2019

Đơn vị	Tiếp nhận						Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)																			Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo					Ghi chú
							Theo nội dung													Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết						Đơn thuộc thẩm quyền		
							Khiếu nại							Tố cáo																		
							Lĩnh vực hành chính																									
	Tổng số đơn	Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn kỳ trước chuyển sang		Đơn đủ điều kiện xử lý	Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC,VC	Lĩnh vực CT, VH, XH khác	Lĩnh vực tư pháp	Về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Về Đảng	Lĩnh vực khác	Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần		Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền	Số công văn đôn đốc việc giải quyết	Khiếu nại	Tố cáo	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên																											
MS	*1 = 2+3+4+5*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7 = 8+9+10+11*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14 = 15+16+17+18+19*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*	*30*	*31*	*32*
Thanh tra Huyện Minh Long	1	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp xã, phường	8	0	0	0	8	8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	8	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 01/12/2018 - 28/2/2019

Đơn vị	Tiếp nhận						Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)																			Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo					Ghi chú
	Tổng số đơn	Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn kỳ trước chuyển sang		Đơn đủ điều kiện xử lý	Theo nội dung													Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết				Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền	Số công văn đôn đốc việc giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền		
							Khiếu nại							Tố cáo																Khiếu nại	Tố cáo	
							Lĩnh vực hành chính																									
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên		Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC,VC	Lĩnh vực CT, VH, XH khác	Lĩnh vực tư pháp	Về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Về Đảng	Lĩnh vực khác	Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần							
MS	*1 = 2+3 +4+ 5*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7 = 8+9 +10 +11*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14 = 15+1 6+17 +18+ 19*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*	*30*	*31*	*32*
Thanh tra Huyện Minh Long	1	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp xã, phường	8	0	0	0	8	8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	8	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp phòng ban trực thuộc huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	**9**	**0**	**0**	**0**	**9**	**9**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**9**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Số liệu tính từ ngày 01/12/2018-28/2/2019

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền				Kết quả giải quyết																					Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định		Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại								Ghi chú
	Tổng số đơn khiếu nại	Trong đó			Đã giải quyết				Phân tích kết quả (vụ việc)						Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho công dân		Số người được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố						Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo	Đã thực hiện	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho công dân				
													Giải quyết lần 2											Kết quả						Phải thu		Đã thu		Phải thu		Đã thu		
		Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỳ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Giải quyết lần 1	Công nhận QĐ g/q lần 1	Hủy, sửa QĐ g/q lần 1	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)		Tổng số người	Số người đã bị xử lý	Số vụ	Số đối tượng	Số vụ đã khởi tố	Số đối tượng đã khởi tố	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn			Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	
MS	*1 = 2+3*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*	*30*	*31*	*32*	*33*	*34*	*35*	*36*	*37*	*38*
Thanh tra Huyện Minh Long	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp xã, phường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp phòng ban trực thuộc huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 01/12/2018 - 28/02/2019

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền				Kết quả giải quyết																Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định		Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo										Ghi chú
	Tổng số đơn tố cáo	Trong đó			Đã giải quyết		Phân tích kết quả (vụ việc)			Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho công dân		Số người được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố						Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo	Đã thực hiện xong	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho công dân				
																			Kết quả						Phải thu		Đã thu		Phải thu		Đã thu		
		Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỳ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo đúng một phần	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)		Tổng số người	Số người đã bị xử lý	Số vụ	Số đối tượng	Số vụ đã khởi tố	Số đối tượng đã khởi tố	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn			Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	
MS	*1 = 2+3*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*	*30*	*31*	*32*	*33*
Thanh tra Huyện Minh Long	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp xã, phường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp phòng ban trực thuộc huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày: 01/12/2018 - 28/02/2019

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác KNTC		Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về KNTC cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân		Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm							Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm, quyết định xử lý					Ghi chú
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Pháp luật về KNTC		Thực hiện pháp luật về KNTC		Số đơn vị có vi phạm	Kiến nghị xử lý				Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra	Kết quả kiểm tra				
								Kiểm điểm, rút kinh nghiệm		Hành chính			Đã kiểm điểm, rút kinh nghiệm		Đã xử lý hành chính		
			Lớp	Người	Số cuộc	Số đơn vị		Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân		Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	
Thanh tra Huyện Minh Long	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp xã, phường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Thanh tra Huyện Minh Long - Cấp phòng ban trực thuộc huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ I NĂM 2019

(số liệu tính từ ngày 01/12/2018 đến ngày 28/02/2019)

Biểu số 3a

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công		

	chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	11
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	19
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	94,74%
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với	Vụ	0

	các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)		
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
49	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	0
50	*+ Đất đai*	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
51	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	0
52	*+ Đất đai*	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
53	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	0
54	*+ Đất đai*	m^2	0
	Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		

Biểu số 3b

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(số liệu tính từ ngày 01/12/2018 đến ngày 28/02/2019)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	0	0	0	0
2				
...				